TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **290**/2024/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 469/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc G**, sinh năm: 1989; nơi cư trú: 43/10 Nguyễn Cụ, Hà Thanh 1, Ninh Đa, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông **Bùi Văn T**, sinh năm: 1985; nơi cư trú: thôn Lạc Bình, xã Ninh Thọ, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: giao 02 con chung Bùi Bảo Ng, sinh ngày: 27/5/2015 và Bùi Bảo K, sinh ngày: 09/3/2021 cho bà Nguyễn Thị Ngọc G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Ông Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000đ/cháu, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8/2024.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Bùi Văn T xác định không có.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Bùi Văn T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; ông T phải chịu án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con 150.000đ. Bà G tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho ông T. Tổng cộng, bà G phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0006051 ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Thọ, (GKH số: 33/2014);
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thật